

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 29/2006/NQ-HĐND

Đoan Hùng, ngày 26 tháng 12 năm 2006

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007 của huyện Đoan Hùng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG KHÓA XVIII – KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét báo cáo của UBND huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2006; phương hướng nhiệm vụ năm 2007, trình bày tại kỳ họp.

Căn cứ báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND và ý kiến thảo luận của các đại biểu,

QUYẾT NGHỊ:

Nhất trí với báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2006, phương hướng, nhiệm vụ năm 2007 của UBND huyện. HĐND huyện nhấn mạnh một số vấn đề trọng tâm sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2006.

Năm 2006 có những thuận lợi cơ bản để phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh những thuận lợi còn không ít khó khăn như diễn biến thời tiết phức tạp, tình hình sâu bệnh hại lúa tăng. Dịch lở mồm long móng, dịch cúm gia cầm có nguy cơ bùng phát. Giá cả một số mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất tăng như giá xăng dầu, phân bón đã gây ảnh hưởng không nhỏ tới phát triển kinh tế của địa phương. Mặc dù còn nhiều yếu tố bất lợi song dưới sự chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, UBND, sự cố gắng của các ngành, đoàn thể và nhân dân, về cơ bản kinh tế - xã hội trên địa bàn tiếp tục có bước tăng trưởng. Năm 2006, tốc độ tăng trưởng kinh tế 10%. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp 5,1%. Giá trị dịch vụ thương mại đạt 100% kế hoạch. Thu ngân sách huyện đạt 13,76 tỷ đồng, tăng 119,4% kế hoạch. Cơ cấu kinh tế NLN - CN - TTCN - XD- DVTM: 49,7% - 29,3% - 21%. Bình quân lương thực: 407,7 kg/người/năm. Tỷ lệ hộ nghèo: 25,15% (theo tiêu chí mới), giảm 6,35% cùng kỳ 2005. Số máy điện thoại đạt 5,7 máy/100 dân(kế hoạch 5 máy/100 dân). Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 0,98%. Các hoạt động VH TT – TDTT, công tác giáo dục, y tế, dân số

có chuyển biến tích cực. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác quân sự địa phương được duy trì.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được về kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đã nêu còn một số hạn chế như: một số chỉ tiêu kinh tế chưa cao. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp còn nhỏ lẻ. Giá điện ở một số xã còn cao gây ảnh hưởng tới sản xuất và sinh hoạt. Thu ngân sách xã còn hạn chế. Tiến độ thực hiện dồn đổi ruộng đất còn chậm. Một số nguồn thu như Quỹ phòng chống thiên tai, phí tài nguyên môi trường còn hạn chế. Huy động đóng góp cho kiên cố hóa trường học hiệu quả chưa cao. Quản lý hành nghề y dược trên địa bàn còn hạn chế. Tai nạn giao thông, tệ nạn ma túy diễn biến còn phức tạp. Những tồn tại nêu trên được đông đảo cử tri quan tâm, đòi hỏi các cấp chính quyền có giải pháp để giải quyết triệt để, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU NĂM 2007.

1. Mục tiêu tổng quát.

Phấn đấu thực hiện đạt và vượt các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra cho năm 2007. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư cho phát triển. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các hộ sản xuất để thu hút vốn đầu tư cho phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tại địa phương.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, tạo nguồn lực cho văn hóa, thể dục, thể thao, giáo dục, y tế, DS - GD & TE phát triển bền vững. Quan tâm chú trọng đến các đối tượng chính sách. Thực hiện tốt giải quyết việc làm cho người lao động, góp phần để giảm nghèo có hiệu quả trên địa bàn huyện. Kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy. Tăng cường các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông. Tích cực cải cách hành chính, nâng cao năng lực và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức từ huyện đến cơ sở.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 10 - 11%
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng từ 6 - 6,5%
- Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng từ 17 - 18%
- Giá trị dịch vụ thương mại tăng từ 14 - 14,5%
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 14,3 tỷ đồng

- Giảm tỷ suất sinh: 0,3%; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 0,9%; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 21%

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 5 – 6%

- Có thêm 5 trường đạt chuẩn quốc gia. Có thêm 5 xã đạt chuẩn y tế.

- Bình quân lương thực 425kg/người/năm. Thu nhập bình quân 5 - 6 triệu đồng/người/năm.

- Số máy điện thoại cố định: 6 máy/100 dân.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Phát triển nông, lâm nghiệp

- Thực hiện tốt dồn đổi ruộng đất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng gắn liền với hạch toán kinh doanh trong sản xuất. Tập trung chỉ đạo phát triển cây có thể mạnh của địa phương như cây bưởi, cây chè.

- Nâng cao chất lượng của công tác khuyến nông, khuyến lâm. Quản lý tốt chất lượng cây trồng và vật tư cung ứng cho sản xuất nông, lâm nghiệp. Củng cố hệ thống bảo vệ thực vật, thú y trên địa bàn.

- Đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi đảm bảo chủ động tưới tiêu. Xây dựng kế hoạch phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống nhân dân và sản xuất ngay sau bão lũ. Xây dựng và triển khai tốt phương án bảo vệ và phòng chống cháy rừng.

2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

- Ổn định sản xuất và phát triển những mặt hàng hiện có. Tập trung phát triển những mặt hàng có lợi thế trên địa bàn như: Chế biến hàng lâm sản, chế biến chè, sản xuất vật liệu xây dựng. Tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư vào khu công nghiệp - làng nghề Sóc Đăng. Liên doanh, liên kết để mở rộng và phát triển thêm các làng nghề.

- Chuẩn bị tốt nguồn lao động có tay nghề phục vụ cho khu công nghiệp và các làng nghề tại địa phương.

3. Tài chính, ngân sách

- Quản lý chặt chẽ sản xuất, kinh doanh, khai thác triệt để các nguồn thu trên địa bàn cho ngân sách địa phương.

- Điều hành thu chi ngân sách theo luật. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách. Chi đúng mục đích và có hiệu quả.

4. Đầu tư xây dựng cơ bản và kết cấu hạ tầng.

- Tăng cường quản lý Nhà nước về xây dựng cơ bản. Quản lý, điều hành các nguồn vốn theo quy định.

- Khuyến khích các đơn vị, các ngành gọi vốn đầu tư. Huy động vốn đối ứng cho xây dựng cơ bản.

5. Các lĩnh vực Văn hóa – xã hội.

- *Văn hóa – Thông tin – Thể thao*: Tăng cường quản lý nhà nước về các hoạt động văn hóa. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

- *Giáo dục*: Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, duy trì tốt phổ cập GD Tiểu học và Trung học cơ sở. Tập trung thực hiện phổ cập GD Trung học phổ thông theo kế hoạch. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- *Y tế - Dân số*: Thực hiện tốt quản lý Nhà nước về Y tế. Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ và y đức cho đội ngũ cán bộ y tế. Đẩy mạnh xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Thực hiện tốt chăm sóc SKSS – KHHGD

- *Giải quyết việc làm – chính sách xã hội*: Tiếp tục thực hiện các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, quan tâm đến các gia đình TBLN, gia đình có công với nước và các đối tượng chính sách. Thực hiện tốt định hướng đào tạo nghề gắn liền với xuất khẩu lao động. Năm 2007 phấn đấu 300 – 350 lao động ra nước ngoài làm việc. Chỉ đạo chặt chẽ thực hiện đóng BHXH, BHYT cho người lao động, nhất là tại các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất.

6. Công tác an ninh, quốc phòng.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm, chương trình hành động phòng chống ma túy. Mở các đợt cao điểm vận động quần chúng tấn công trấn áp tội phạm. Tăng cường biện pháp kiểm chế, tiến tới giảm dần tai nạn giao thông.

Hoàn thành tốt chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ năm 2007. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ quân sự và củng cố xây dựng lực lượng dân quân tự vệ.

Nâng cao chất lượng huấn luyện dự bị động viên, dân quân tự vệ và giáo dục quốc phòng. Kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng – an ninh và phát triển kinh tế - xã hội.

7. Công tác xây dựng chính quyền:

- Phần đầu xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh toàn diện. Phát huy hiệu lực quản lý trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng. Thực hiện tốt 4 nội dung của Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở. Bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức. Rà soát, sắp xếp bộ máy cơ quan chuyên môn đảm bảo ổn định, phù hợp với trình độ và năng lực công tác. Phần đầu năm 2007 có 65% số xã, thị trấn đạt danh hiệu chính quyền vững mạnh.

- Có kế hoạch xây dựng, củng cố chính quyền vững mạnh từ huyện đến cơ sở. Thực hiện nghiêm túc Pháp lệnh cán bộ, công chức, quy chế làm việc, cải cách hành chính. Thực hiện tốt cơ chế “ một cửa” ở huyện và tất cả các xã, thị trấn. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt. làm tốt công tác thanh tra, xử lý nghiêm minh những cán bộ, công chức vi phạm pháp luật, chính sách của nhà nước. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện tốt phương châm: “ **dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra**” nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

- Tăng cường phối hợp sự chỉ đạo của các cấp Ủy, chính quyền địa phương với UBMTTQ và các đoàn thể nhân dân, động viên nhân dân, cán bộ CNV thực hiện tốt những mục tiêu KT –XH.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để đạt được các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2007 đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đoàn Hùng lần thứ XX. HĐND huyện giao nhiệm vụ cụ thể như sau:

- UBND tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết.
- Thường trực HĐND và các đại biểu HĐND huyện kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết.
- Đề nghị UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể thường xuyên động viên nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết.
- Hội đồng nhân dân huyện kêu gọi toàn thể cán bộ, chiến sỹ và nhân dân trong toàn huyện đoàn kết, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2007 đã đề ra.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Đoàn Hùng khóa XVIII, kỳ họp thứ 7 ngày 26/12/2006 thông qua.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bưởi (Đã ký)